

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2018/HS-ST
Ngày: 17-12-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Bá Nguyễn Hữu L
2. Ông Dương Công Danh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thuý Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Ngọc Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 84/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu L, tên gọi khác: Không, sinh năm 1993 tại Long An. ĐKTT: Ấp 3, xã B, huyện M, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Tuyết A; bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không, Nhân thân: Ngày 09/02/2018 bị CQĐT Công an tỉnh Long An khởi tố về tội “Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”, vụ án được Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử vào ngày 28/9/2018; bị bắt, tạm giam từ ngày 25/7/2018 cho đến nay, có mặt.

2. Lê Văn L, tên gọi khác: Cảnh, Bò, sinh năm 1997 tại An Giang. ĐKTT: Khóm H, phường V, TP. C, tỉnh An Giang. Tạm trú: Khu phố 8, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Ngọc H; bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/7/2018 bị CQĐT Công an tỉnh Long An khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng”, vụ án chưa xét xử; bị bắt, tạm giam từ ngày 25/7/2018 cho đến nay, có mặt.

3. Trang Thanh N, tên gọi khác: Nhóc Lửa, sinh năm 1997 tại Long An. ĐKTT: Khu phố 6, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha vô danh và bà Trang Thị Bích H, sinh năm 1979; bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 25/7/2018 cho đến nay, có mặt.

4. Phạm Tấn T, tên gọi khác: Tý Sex, sinh năm 1984 tại Long An. ĐKTT: Ấp 3, xã L, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Tấn M và bà Nguyễn Thị C; bản thân chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 28/9/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Cần Đức tuyên phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 10/02/2017 chấp hành xong, chưa xóa án tích, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 25/7/2018 cho đến nay, có mặt.

5. Phan Nhựt T, tên gọi khác: L Thông, sinh năm 1984 tại Long An. ĐKTT: Ấp 1, xã L, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Tấn H và bà Trang Thị Bạch H; bản thân không có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Trương Minh Q, sinh năm 1990

ĐKTT: Ấp 5, xã B, huyện B, tỉnh Long An (có mặt).

2. Nguyễn Minh H, sinh năm 1997

ĐKTT: Ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh Long An (có mặt).

- *Người làm chứng:* Nguyễn Duy T, sinh năm 1979

ĐKTT: Số 27/2 Nguyễn Văn Tuôi, khu phố 6, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An.

Chỗ ở: Đường số 1, KDC Hoàng Long, khu phố 9, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/10/2017, Nguyễn Hữu L, Phan Nhựt T, Phạm Tấn T, Bị cáo H (không rõ họ tên và địa chỉ) và 01 thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) ngồi nhậu ở quán Đông Kinh tại khu phố 9, thị trấn B, huyện B và kế bên cách khoảng 3 đến 4m có 1 bàn khách nam và nữ cũng đang ngồi uống bia, trong đó có Trương Minh Q và Nguyễn Minh H. Lúc này thì trong nhóm của Nguyễn Hữu L có người nói “bàn bên kia nói chuyện lớn tiếng và có động tác chỉ tay về hướng bàn mình” nhưng không rõ ai nói, thì Nguyễn Hữu L lấy xe chạy đến nhà trọ của Lê Văn L để rước L, H chạy xe đến nhà Trang Thanh N để rước Nh đến uống bia chung. Khi đi L lấy 1 cây mã tấu tự chế giấu trong áo khoát có đặc điểm: lưỡi bằng kim loại màu đen dài khoảng 60cm,

mũi nhọn, cạnh bén, cán bằng cây màu đen dài khoảng 10cm giấu bên trong áo khoác màu xanh đen. Sau đó, Nguyễn Hữu L chở L về nhà trọ của Nguyễn Hữu L lấy thêm 1 cây mã tấu quần trong áo khoác có đặc điểm: lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 80cm, bản rộng khoảng 3-4cm, mũi nhọn, cạnh bén; cán bằng gỗ dài khoảng 20cm quần vào bên trong 1 cái áo khoác để trên ba ga xe rồi chở L đến quán Đông Kinh và đậu xe cách bàn uống bia khoảng 2 đến 3m. Khoảng 5 đến 10 phút sau, T lấy xe của T đi công việc, khi T vừa quay lại thì Bị cáo H lại xe của Bị cáo H cầm 1 cây mã tấu và đưa cho Nh 1 cây mã tấu, Nguyễn Hữu L lại xe lấy 1 cây mã tấu, L lấy trong người ra 1 cây mã tấu, T tay không, người thanh niên đi qua bàn của Q, H. H cầm mã tấu chém vào lưng Hậu 1 cái, H quay lại thì bị H chém thêm 1 cái, H giơ tay phải lên đỡ thì bị T tiến tới dùng tay đánh vào mặt Q 1 cái, H, Q hoảng sợ bỏ chạy vào bên trong quán. Lúc này, T thấy vậy nên mở yên xe lấy 1 cây xom gạo có đặc điểm: thân cây xom gạo bằng kim loại màu trắng dài 25,5cm, đường rãnh 22cm, mũi nhọn, cán bằng nhựa màu đen dài 9,5cm, trên cán có chữ “Huyền Trần” chạy rượt theo vào bên trong quán. Hậu chạy vào bên trong chỗ rửa chén trốn nên không bị đánh nữa. Q vừa chạy vào bên trong quán thì bị Thành lượm chai bia bằng thủy tinh ném nhưng không trúng. Q tiếp tục bỏ chạy vào bên trong quán, Bị cáo T, Nguyễn Hữu L và người thanh niên chạy rượt theo. Khi chạy vào phía góc bên phải quán, Nguyễn Hữu L cầm mã tấu từ phía sau chém vào lưng Q 1 cái, Bị cáo T cầm chai bia đánh vào đầu Q 1 cái, Q tiếp tục chạy qua góc bên trái thì người thanh niên từ phía sau đẩy Q mất thăng bằng thì Bị cáo H liền dùng chân đá vào người Q, người thanh niên dùng tay đánh và kéo Q ngã về lại góc bên trái ngay vị trí để những thùng ướp bia tiếp tục dùng tay đánh vào người Q, còn Bị cáo T dùng chai bia bằng thủy tinh đánh 1 cái vào đầu anh Q làm bể chai bia, Q đứng dậy bỏ chạy thì phía sau L mới cầm mã tấu chém vào lưng Q còn T, Nguyễn Hữu L, Nh, Bị cáo H đứng gần Bị cáo T, T cầm cây xom gạo tiến lại chỗ Q thì Bị cáo T, 1 thanh niên tên Sự (không rõ họ tên và địa chỉ) có mặt tại quán can ngăn, Q chạy thoát nên tất cả nhóm của Nguyễn Hữu L bỏ đi về. Nguyễn Hữu L điều khiển xe chạy ra cầu An Thạnh ném mã tấu xuống sông, Nguyễn Hữu L chạy xe đến nhà 1 người bạn tên Nguyễn Văn Chí, ngụ ấp 1, xã Long Định, huyện Cần Đức nhưng nhà khóa cửa, Nguyễn Hữu L lấy số mã tấu còn lại của đồng bọn đem ra giấu ở bụi cỏ phía sau nhà anh Chí. T bỏ cây xom gạo dưới yên xe. Sau đó tất cả đi về Bị cáo T phò Tân An tiếp tục uống bia rồi đi về.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 245/TgT.17-PY ngày 22/12/2017, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Nguyễn Minh H là 08%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 242/TgT.17-PY ngày 22/12/2017, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Trương Minh Q là 13%.

Tại Cáo trạng số 87/CT-VKSBL ngày 04-10-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phạm Tấn T, Phan Nhựt T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phạm Tấn T, Phan Nhựt T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phạm Tấn T, Phan Nhựt T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị hại anh Trương Minh Q trình bày: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 28/10/2017 anh nhậu cùng bạn là Nguyễn Minh H, Vững, Minh ở Đông Kinh ở khu phố 9, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An, lúc đi vào anh nhìn thấy cách vị trí bàn anh ngồi cũng có hai bàn khách đang ngồi ăn, uống bia nhưng anh không biết những người này là ai, anh ngồi nhậu ở vỉa hè đối diện quán Đông Kinh. Anh cùng bạn bè đang vui vẻ uống khoảng 4-5 chai bia, đến khoảng 20 giờ 30 phút thì bất ngờ có một nhóm người khoảng từ 5 đến 6 người đi lại bàn anh và nói “Tụi bây nhìn cái gì” vừa nói xong nhóm người này cầm mã tấu giơ lên anh cùng các anh em còn lại bỏ chạy sang quán Đông Kinh. Anh chạy về hướng rửa chén thì phía sau có người cầm mã tấu chém vào lưng anh 01 cái và có người dùng chai bia đánh vào đầu anh, anh tiếp tục chạy thì có người dùng chân đạp anh té ngã, anh ngồi nhìn lên thấy xung quanh tôi có 4-5 đối tượng 01 người sử dụng vỏ chai bia còn những người còn lại dùng mã tấu chém anh thì anh giơ tay lên đỡ thì bị chém vào tay trái, sau đó anh đứng dậy chạy khỏi hiện trường và được chở đến bệnh viện Bến Lức để cấp cứu. Sau sự việc xảy ra, các bị cáo gây thương tích cho anh với tỷ lệ 13%. Nay anh yêu cầu các bị cáo bồi thường cho anh chi phí điều trị và tiền công lao động với số tiền 21.208.000đ. Hiện các bị cáo vẫn chưa bồi thường.

Bị hại Nguyễn Minh H trình bày: Vào khoảng 20 giờ đến 20 giờ 30 phút ngày 28/10/2017 anh nhậu cùng bạn là Q, Vững, Minh ở Đông Kinh ở khu phố 9, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An, anh cùng bạn ngồi nhậu ở vỉa hè đối diện quán Đông Kinh. Anh cùng bạn bè đang vui vẻ, không có mâu thuẫn gì với các bàn lân cận, khi uống khoảng 4-5 chai bia, đến khoảng 20 giờ 30 phút thì bất ngờ có một nhóm người khoảng từ 6 đến 7 người đi lại bàn anh và nói “Tụi bây nhìn cái gì” anh bị một người nào đó từ phía sau dùng mã tấu chém vào lưng anh một cái anh dùng tay đưa lên đỡ thì bị chém đứt tay. Khi đó cả nhóm bỏ chạy, tôi và anh Q chạy vào quán Đông Kinh, anh Minh, Vững cùng những người nữ chạy ra ngoài đường, anh trốn trong chỗ rửa chén khi không còn nghe tiếng tiếng ồn anh đi ra thì thấy công án đến, các bị cáo đã bỏ đi. Sau sự việc xảy ra, các bị cáo gây thương tích cho anh với tỷ lệ 08%. Nay anh yêu cầu các bị cáo bồi thường cho anh chi phí điều trị với số tiền 4.800.000đ. Hiện các bị cáo vẫn chưa bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Tại phiên tòa các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi mà các bị cáo thực hiện như nội dung cáo trạng đã nêu phù hợp với các chứng cứ thu thập được. Như vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L,

Trang Thanh N, Phạm Tấn T, Phan Nhựt T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phan Nhựt T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Phạm Tấn T có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải, bị cáo T đã đầu thú, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho các bị hại; hiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo gặp khó khăn, nhân thân các bị cáo tốt chưa có tiền án, tiền sự, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên xem xét giảm cho các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phạm Tấn T một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng bị cáo Phan Nhựt T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phạm Tấn T, Phan Nhựt T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Phạm Tấn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Trang Thanh N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Phan Nhựt T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm đến 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, anh Trương Minh Q yêu cầu các bị cáo bồi thường chi phí điều trị và tiền công lao động với số tiền 21.208.000đ và anh Nguyễn Minh H yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 4.800.000đ, hiện các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phạm Tấn T và Phan Nhựt T, các bị cáo đồng ý tự nguyện liên đới bồi thường cho anh Trương Minh Q số tiền 21.208.000đ và anh Nguyễn Minh H số tiền 4.800.000đ.

Xét thấy sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện phù hợp pháp luật nên được công nhận. Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo Phan Nhựt T nộp theo biên lai thu số 06343 ngày 09/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng:

- Các cây mã tấu các bị cáo sử dụng làm hung khí gây thương tích cho anh Q và anh H cơ quan cảnh sát điều tra không thu hồi được.

- 01 cây xom gạo bằng kim loại màu trắng dài 25,5cm, đường rãnh dài 22cm, mũi nhọn, cán bằng nhựa màu đen dài 9,5cm các bị cáo sử dụng làm hung khí gây thương tích cho anh Lâm nên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Các bị cáo, bị hại không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/10/2017, Nguyễn Hữu L, Phan Nhựt T, Phạm Tấn T, Lê Văn L, Trang Thanh N, Bị cáo H và 01 thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) cùng nhau ngồi uống bia ở quán Đông Kinh tại khu phố 9, thị trấn Bến Lức Bến Lức, huyện Bến Lức, kế bên khoảng 3 đến 4m có một bàn khách đang ngồi uống bia trong đó có Trương Minh Q và Nguyễn Minh H. Trong lúc uống bia, bàn của nhóm Nguyễn Hữu L có người nói “bàn bên kia nói chuyện lớn tiếng và có động tác chỉ tay về hướng bàn mình”, từ đó các bị cáo tỏ thái độ hung hăng, cơn đồ nên Bị cáo H đến xe của mình lấy 1 cây mã tấu đã chuẩn bị sẵn và đưa cho Nh 1 cây mã tấu còn Nguyễn Hữu L đến xe của mình lấy 1 cây mã tấu, L lấy trong người ra 1 cây mã tấu, Bị cáo T thì tay không và người thanh niên cùng đi qua bàn của anh Q và anh H. Sau đó, Bị cáo H cầm mã tấu chém

vào lưng anh H 1 cái, anh Anh H quay lại thì bị Bị cáo H chém thêm 1 cái nữa, Anh H giơ tay phải lên đỡ, còn thì Bị cáo T dùng tay đánh vào mặt anh Q 1 cái. Anh H và anh Q hoảng sợ bỏ chạy vào bên trong quán. Lúc này, T thấy vậy nên mở yên xe của mình lấy 1 cây xom gạo chạy rượt theo vào bên trong quán, anh H trốn được nên không bị đánh nữa còn anh Q chạy vào bên trong quán thì bị Nguyễn Hữu L cầm mã tấu chém vào lưng 01 cái, Bị cáo T cầm chai bia đánh vào đầu 2 cái, người thanh niên dùng tay đánh vào người, Bị cáo H dùng chân đá vào người, L dùng cầm mã tấu chém vào lưng, T cầm cây xom gạo tiến đến nhưng có người can ngăn nên anh Q đứng dậy chạy thoát nên cả nhóm của Nguyễn Hữu L bỏ về. Hậu quả, anh Trương Minh Q bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13% và anh Nguyễn Minh H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 08%. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích, bản ảnh thực nghiệm điều tra, sơ đồ hiện trường và những chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phạm Tấn T, Phan Nhựt T phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Do các bị cáo sử dụng cây xom gạo bằng kim loại và mã tấu tự chế là vật sắc, nhin đề đánh anh Q và anh H là hung khí nguy hiểm và giữa các bị cáo và các bị hại không có mâu thuẫn gì mà các bị cáo dùng các hung khí trên gây thương tích cho các bị hại nên mang tính côn đồ đây là các tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm a, điểm i khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, xét thấy, các bị cáo không có bản bạc, phân công, phân nhiệm cụ thể, không có cấu kết chặt chẽ với nhau nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, do đó Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật không oan.

Hành vi trái pháp luật của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì lớn nhưng các bị cáo đã dùng cây xom gạo bằng kim loại và mã tấu tự chế là hung khí nguy hiểm đánh vào mặt anh Q, anh H gây thương tích cho anh Q với tỷ lệ 13% và gây thương tích cho anh H với tỷ lệ 8%. Các bị cáo cũng nhận biết sức khỏe là vốn quý nhất của con người và được pháp luật bảo hộ, các bị cáo cũng nhận biết việc gây thương tích cho bị hại và làm cho bị hại bị giảm sút về sức khỏe và khả năng lao động là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo bất chấp, chứng tỏ các bị cáo đã xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Xét tính chất hành vi của từng bị cáo, hậu quả của vụ án, nhân thân của bị cáo, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phan Nhựt T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hình sự nhưng bị cáo Nguyễn Hữu L và Lê Văn L có nhân thân xấu. Bị cáo Phạm Tấn T có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho các bị hại; hiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo gặp khó khăn, nhân thân các bị cáo tốt chưa có tiền án, tiền sự, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo Nguyễn Hữu L có gia đình là người có công với cách mạng nên xem xét giảm cho các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phạm Tấn T một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng bị cáo Phan Nhựt T sau khi phạm tội đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp tiền bồi thường khắc phục hậu quả, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, người bị hại có đơn bãi nại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 nên có căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo T dưới khung hình phạt. Bị cáo có nơi ở ổn định, cư trú rõ ràng không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, giao chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo, do đó áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, anh Trương Minh Q yêu cầu các bị cáo bồi thường chi phí điều trị và tiền công lao động với số tiền 21.208.000đ và anh Nguyễn Minh H yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 4.800.000đ, hiện các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phạm Tấn T và Phan Nhựt T, các bị cáo đồng ý tự nguyện liên đới bồi thường cho anh Trương Minh Q số tiền 21.208.000đ và anh Nguyễn Minh H số tiền 4.800.000đ. Xét thấy việc thoả thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện phù hợp pháp luật. Do đó, áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 590 Bộ luật dân sự công nhận sự thoả thuận giữa các bị hại và các bị cáo. Các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phạm Tấn T, Phan Nhựt T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Trương Minh Q số tiền 21.208.000đ và anh Nguyễn Minh H số tiền 4.800.000đ. Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo Phan Nhựt T nộp theo biên lai thu số 06343 ngày 09/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức để đảm bảo thi hành án.

[4] Về vật chứng:

- Các cây mã tấu các bị cáo sử dụng làm hung khí gây thương tích cho anh Q và anh H cơ quan cảnh sát điều tra không thu hồi được nên không xét đến.

- 01 cây xom gạo bằng kim loại màu trắng dài 25,5cm, đường rãnh dài 22cm, mũi nhọn, cán bằng nhựa màu đen dài 9,5cm các bị cáo sử dụng làm hung khí gây thương tích nên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

[5] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phạm Tấn T, Phan Nhựt T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Hữu L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt của bản án hình sự số 32/2018/HS-ST ngày 28-9-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù về tội “Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu L hải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 25/7/2018 (nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giam trước từ ngày 13/01/2018 đến ngày 23/01/2018).

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Lê Văn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 25/7/2018.

Bị cáo Trang Thanh N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 25/7/2018.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 54, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Phạm Tấn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 25/7/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phạm Tấn T trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 07-11-2018 để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Phan Nhựt T 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07-11-2018).

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Long An theo dõi việc bị cáo chấp hành hình phạt án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015:

Công nhận sự thoả thuận giữa các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phạm Tấn T, Phan Nhựt T và anh Trương Minh Q, Nguyễn Minh H. Các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phạm Tấn T, Phan Nhựt T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho Trương Minh Q số tiền 21.208.000đ và anh Nguyễn Minh H số tiền 4.800.000đ. Tổng cộng là 26.008.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo Phan Nhựt T nộp theo biên lai thu số 06343 ngày 09/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 01 cây xom gạo bằng kim loại màu trắng dài 25,5cm, đường rãnh dài 22cm, mũi nhọn, cán bằng nhựa màu đen dài 9,5cm.

(Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Nguyễn Hữu L, Lê Văn L, Trang Thanh N, Phạm Tấn T, Phan Nhựt T mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và liên đới chịu 1.050.400 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Lê Hùng Cường